

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH KIÊN GIANG
Bản án số: **07/2023/HS-ST**
Ngày: **24 - 4 - 2023**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T , TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Chiến**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà **Võ Thị Ngọc The**

2. Bà **Nguyễn Thị Việt Tím**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Kim Chi** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T , tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T , tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa:
Ông **Lê Anh Vũ** - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T , tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 03/2023/TLST-HS ngày 10 tháng 3 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 08/2023/HSST-QĐ ngày 07 tháng 4 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Hoàng T (tên gọi khác: Vũ), sinh ngày 03/7/1976. Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Số 85/6A đường N, phường R, thành phố R , tỉnh Kiên Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông Nguyễn B, sinh năm 1949 và bà Huỳnh Thị H, sinh năm 1950. Vợ: Nguyễn Thu T, sinh năm 1973. Con ruột có 02 người, lớn sinh năm 2000, nhỏ sinh năm 2008.

Tiền án: Ngày 12/12/2011 bị Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích theo bản án hình sự phúc thẩm số 228/2011/HS-PT, ngày 30/8/2013 chấp hành xong hình phạt, đã xóa án tích. Tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/12/2022 đến ngày 30/12/2022 chuyển tạm giam đến nay (có mặt)

2. Danh L - sinh năm 1974. Giới tính: Nam;

Nơi cư trú: Số 487/7B đường N , phường V, thành phố R , tỉnh Kiên Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Khmer; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 3/12; con ông Danh N, sinh năm 1943 (chết) và bà Thị T, sinh năm 1945 (chết). Vợ: Nguyễn Ngọc A, sinh năm 1982. Con có 02 người, lớn sinh năm 1999, nhỏ sinh năm 2010.

- Tiền án:

+ Ngày 19/9/2001 bị Tòa án nhân dân thị xã Rạch Giá xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo bản án hình sự sơ thẩm số 61/HS-ST; tuy chưa chấp hành xong nghĩa vụ về án phí nhưng do hành vi trộm cắp có giá trị 2.000.000 đồng nên căn cứ vào Nghị quyết số 33/2009/QH12 ngày 19/6/2012 của Quốc hội, thuộc trường hợp đương nhiên được xóa án tích.

+ Ngày 21/02/2006 bị Tòa án nhân dân thành phố R , tỉnh Kiên Giang xử phạt 04 năm 6 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo bản án hình sự sơ thẩm số 26/HS-ST, ngày 24/01/2009 chấp hành xong hình phạt, chưa chấp hành xong nghĩa vụ về án phí nên chưa xóa án tích.

+ Ngày 06/5/2010 bị Tòa án nhân dân thành phố R , tỉnh Kiên Giang xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo bản án hình sự sơ thẩm số 61/2010/HS-ST, ngày 07/7/2011 chấp hành xong hình phạt, chưa chấp hành xong nghĩa vụ án phí, chưa được xóa án tích.

- Tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/12/2022 đến ngày 30/12/2022 chuyển tạm giam đến nay (có mặt)

** Người bị hại:*

1. **Danh C** - sinh năm 1975 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: 226, tổ 10, ấp T , xã P , thành phố R , tỉnh Kiên Giang.

2. **Võ Thị M** - sinh năm 1988 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: ấp T , xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang.

3. **Nguyễn Ngọc T** - sinh năm 1993 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: tổ 04, ấp T , xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang.

4. **Nguyễn Nguyên C** - sinh năm 1970 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: số 211, ấp Kênh 2B, xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang.

5. **Nguyễn Hoàng M** - sinh năm 2001 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: ấp T, xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang.

** Người làm chứng:*

1. **Hà Thanh T** - sinh năm 1992 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: tổ 10, khu phố A, thị trấn T , huyện T , tỉnh Kiên Giang

2. **Trần Công K** - sinh năm 1965 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Kênh 2B, xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang

3. **Võ Tấn Đ** - sinh năm 1992 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Kênh 2B, xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 01 giờ 00 phút ngày 24/12/2022, Danh L gọi điện thoại cho Nguyễn Hoàng T bàn bạc rủ đi trộm chó bán lấy tiền tiêu xài thì T đồng ý (Danh L và Nguyễn Hoàng T quen biết nhau trong thời gian trước đó đi chấp hành án tù chung tại Trại giam Kênh 7). Sau đó, T điều khiển xe mô tô YAMAHA SIRIUS biển kiểm soát 68X1-009.42 (xe T mượn của vợ là Nguyễn Thu T để phục vụ cho mục đích đi lại), mang các công cụ là súng chĩa, bình ắc quy, kích điện, bao nylon, băng keo (do T mua của một người tên Lộng không rõ lai lịch) đến nhà của Danh L ở 487/7B đường N, phường V, thành phố R để cùng đi trộm chó. Sau đó, Nguyễn Hoàng T giao xe cho Danh L điều khiển chở T đi đến ấp K, xã M, huyện H, tỉnh Kiên Giang rồi chở xuống xã P, thành phố R và huyện T để tìm những nhà có chó thả rông ngoài đường. Khi phát hiện chó ở gần bên đường, T dùng súng chĩa có dây nối với xuyệt điện gắn trên người bắn trúng làm cho con chó bị điện giật tê liệt hoặc bị chết, T xuống xe dùng băng keo quấn miệng để đề phòng chó tỉnh lại và bỏ vào bao treo ở trên xe. Mục đích sau khi trộm được chó thì sáng hôm sau sẽ đem ra chợ để tìm nơi bán lấy tiền chia nhau tiêu xài. Với phương thức thủ đoạn như thế trong rạng sáng ngày 24/12/2022 trên địa bàn từ xã P, thành phố R đến xã T và xã T, huyện T, Nguyễn Hoàng T và Danh L đã liên tục thực hiện hành vi trộm cắp 04 con chó của 04 người dân với tổng khối lượng 47kg, cụ thể:

- **Con chó thứ nhất:** Sau khi điều khiển xe vào kênh đến tổ 10, ấp T, xã P, thành phố R thì T nhìn thấy một con chó xù lông màu đen, nặng 14 kilogam của anh Danh C ở bên đường liền dùng súng bắn trúng làm con chó bị chết. L dùng lại để T quấn băng keo vào miệng và nhặt con chó bỏ vào bao đem lên xe rồi tiếp tục điều khiển đi về huyện T.

- **Con chó thứ hai:** Sau khi L điều khiển xe rẽ vào Kênh Đập Đá được một đoạn thuộc ấp T, xã T thì thấy bên đường có một con chó lông xù màu vàng-đen, khối lượng 07 kilogam của chị Võ Thị M, T dùng súng bắn chết con chó rồi nhặt bỏ vào bao.

- **Con chó thứ ba:** Sau khi bắt được con chó của chị M, L chở T quay trở ra khỏi Kênh Đập Đá và điều khiển xe qua cầu Kênh 3 rồi rẽ trái đi theo đường bê tông cặp Kênh xáng Tân Hội về hướng Long Xuyên khoảng 02 ki-lô-mét thuộc ấp T, xã T thì bắn được một con chó lông màu vàng khối lượng 15,5kg của anh Nguyễn Ngọc T.

- **Con chó thứ tư:** Sau khi bắt được con chó của anh T, L điều khiển xe theo đường bê tông đi thẳng rồi rẽ vào Kênh 2B, xã T được một đoạn khoảng 02 kilômét thì bắn tiếp được một con chó màu đen khối lượng 10,5 kilogam của anh Nguyễn Nguyên C, ở ấp Kinh 2B, xã T.

Cũng trong khoảng thời gian này, Công an xã T nhận được tin báo của quần chúng nhân dân về việc có đối tượng trộm chó, mèo ở ấp Kênh 2B nên Lãnh đạo Công an xã đã phân công bố trí một tổ chốt tại cổng rào cuối Kênh 2B gồm đồng chí Hà Thanh T, Đỗ Phong D, Trần Công K và Phạm Thanh B, một tổ gồm đồng chí Nguyễn Hoàng M và Võ Tấn Đ chốt tại cổng rào an ninh trật tự gần đôn đông Kênh 2B. Khi

đồng chí T và D tuần tra đến trước số nhà 153, tổ 5, ấp Kênh 2B thì phát hiện T và L đang bỏ con chó vào bao thì lên tiếng hỏi “*Các anh làm gì ở đây?*”. Biết bị phát hiện, T cầm súng chĩa đe dọa lại tổ tuần tra rồi nhảy lên xe để L điều khiển bỏ chạy về hướng đôn đông Kênh 2B, anh Hà Thanh T và anh D tri hô lên thì cả hai biết là lực lượng công an phát hiện, truy đuổi. Chạy được khoảng 01 kilômét, T quăng bỏ bao đựng chó ở trên đường.

Đến khoảng 03 giờ 00 phút cùng ngày, khi phát hiện T và L bỏ chạy, ông Hà Thanh T gọi điện liên lạc cho Công an viên Nguyễn Hoàng M và Võ Tấn Đ (đều có mặc trang phục Công an xã) chốt chặn tại Cổng rào an ninh trật tự gần đôn đông ấp Kênh 2B đóng cổng rào. Khoảng 03-05 phút sau, L điều khiển xe đến thấy cổng rào đóng nên quay đầu xe bỏ chạy làm cho T ngã xuống đường trên tay vẫn cầm súng và mũi chĩa nhưng dây điện đã bị đứt. Lúc này, đồng chí M và Đ cầm gậy xông vào không chế bắt giữ thì T dùng mũi chĩa đã bị đứt dây điện đâm loạn xạ từ dưới lên trúng vùng đùi trái làm cho đồng chí M bị thương tích rồi nhảy xuống kênh bơi qua bờ bên kia để tẩu thoát thì bị bắt giữ. Danh L quay đầu xe chạy được khoảng 100 mét thì bỏ xe chạy bộ ra ruộng lẩn trốn và cũng bị bắt giữ sau đó. Ngày 08/02/2023, anh Nguyễn Hoàng M có đơn yêu cầu khởi tố về hình sự đối với hành vi gây thương tích của Nguyễn Hoàng T.

* Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T, tỉnh Kiên Giang tiến hành thu giữ vật chứng là 04 con chó mà các bị cáo đã trộm cắp để Yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện T định giá theo quy định của pháp luật; tiến hành trưng cầu giám định pháp y về thương tích của bị hại Nguyễn Hoàng M.

- Tại Kết luận về việc định giá tài sản số 27/2022/KL-HĐĐG, ngày 30/12/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện T kết luận giá trị tài sản tại thời điểm xảy ra vụ án ngày 24/12/2022 như sau:

- *Khối lượng chó chết: 31,5kg x 62.000 đồng = 1.953.000 đồng.*

- *Khối lượng chó sống: 15,5kg x 65.000 đồng = 1.007.500 đồng.*

Tổng giá trị tài sản cần định giá 2.960.500 đồng (Hai triệu chín trăm sáu mươi nghìn năm trăm đồng).

- Tại **Kết luận giám định pháp y về thương tích** số 20/TgT ngày 10/01/2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh Kiên Giang kết luận về thương tích của anh Nguyễn Hoàng M:

1. *Dấu hiệu chính qua giám định:*

Sẹo phần mềm vùng đùi trái (02 vết).

2. *Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 02% (Hai phần trăm).*

3. *Vật gây thương tích: Vật nhọn có thiết diện tròn; Vật chứng (Cây chĩa) gửi giám định gây ra được thương tích này.*

* Cáo trạng số 04/CT-VKSTH ngày 10/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Kiên Giang truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng T về tội “Cố ý gây thương

tích” theo điểm a, k khoản 1 Điều 134 và tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm đ khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Truy tố bị cáo Danh L về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với hai bị cáo. Sau khi phân tích và đánh giá mức độ thực hiện hành vi phạm tội của hai bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T đề nghị Hội đồng xét xử:

* Tuyên xử bị cáo **Nguyễn Hoàng T** phạm tội “**Cố ý gây thương tích**” và tội “**Trộm cắp tài sản**”

- Áp dụng: điểm a, k khoản 1 Điều 134, điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng T mức án từ 06 tháng đến 09 tháng về tội Cố ý gây thương tích, không áp dụng hình phạt bổ sung.

- Áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng T mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng về tội Trộm cắp tài sản, không áp dụng hình phạt bổ sung.

Đề nghị áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt cho bị cáo Nguyễn Hoàng T từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm 03 tháng.

* Tuyên xử bị cáo **Danh L** về tội “**Trộm cắp tài sản**”

- Áp dụng: điểm g khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Danh L mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung.

** **Đồ vật, vật chứng thu giữ, tạm giữ được xử lý như sau:***

*- **Thu giữ của Nguyễn Hoàng Tâm:***

+ 01 (một) thanh gỗ màu nâu có hình dạng cây súng kích thước 33cm x 11,6cm, tay cầm được quấn băng keo màu trắng, một đầu có gắn ống kim loại màu trắng dài 8,3cm, được cố định bằng băng keo màu xanh trên thân có gắn 02 đoạn kim loại (súng chĩa).

+ 01 (một) thanh gỗ màu nâu dài 38cm, một đầu gắn hai mũi kim loại được mài nhọn dài 8,5cm (mũi chĩa).

+ 01 (một) cây kèm dài 18,5cm có cán bằng nhựa màu đỏ, trên cán có dòng chữ GOODMAN.

+ 01 (một) cây tua vít dài khoảng 24,5cm có cán bằng nhựa, trên cán có dòng chữ STANDARD.

+ 01 (một) cây dũa bằng kim loại có chiều dài 18,5cm.

+ 01 (một) cái túi vải màu nâu có kích thước 40cm x 13cm.

+ 02 (hai) chùm dây thun màu vàng được quấn dây nylon màu trắng.
+ 01 (một) sợi dây điện loại hai dây màu đỏ - đen dài 3,93 MÉT một đầu có gắn chui cắm, một đầu gắn với hai mũi kim loại được mài nhọn dài 9,3cm gắn vào thanh gỗ dài 38,8cm.

+ 03 (ba) cuộn băng keo (gồm 02 cuộn màu vàng, 01 cuộn màu xanh) đã qua sử dụng.

+ 02 (hai) cái bao nylon màu đen có kích thước 98cm x 60cm.

+ 01 (một) cái điện thoại di động hiệu Nokia màu đen đã qua sử dụng có IMEI1: 351858831440959; IMEI2: 351858832440958 bị ướn không kiểm tra tình trạng bên trong.

+ 01 (một) cái điện thoại di động hiệu Nokia 106 đã qua sử dụng có IMEI1: 354205106809186; IMEI2: 354205107809185 không kiểm tra tình trạng bên trong.

Các công cụ, điện thoại này đã được nhập kho vật chứng theo Lệnh nhập kho số 22/LNK-ĐTHS ngày 30/12/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T. Đối với các công cụ dùng để trộm chó của các bị cáo không có giá trị sử dụng đề nghị tịch thu tiêu hủy, riêng 02 điện thoại di động là phương tiện dùng để liên lạc rủ nhau đi trộm chó của các bị cáo nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

+ 01 (một) con chó màu đen đã chết khối lượng 10,5kg, đã được trao trả lại cho chủ sở hữu.

+ 01 (một) con chó xù màu vàng đen đã chết khối lượng 07kg, đã được trao trả lại cho chủ sở hữu.

+ 01 (một) con chó màu đen đã chết khối lượng 14kg, đã trao trả lại cho chủ sở hữu.

+ 01 (một) con chó màu vàng còn sống khối lượng 15,5kg, đã được trao trả lại cho chủ sở hữu.

+ 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA màu xanh đen đã qua sử dụng biển kiểm soát 68X1-009.42, đã được trao trả lại cho chủ sở hữu Nguyễn Thu T.

*** Về trách nhiệm dân sự:**

- Bị hại Danh C yêu cầu các bị cáo liên đới bồi thường thiệt hại giá trị của con chó bị bắn chết là 868.000 đồng. Các bị cáo đồng ý bồi thường và đã bồi thường xong.

- Bị hại Nguyễn Nguyên C, Võ Thị M không yêu cầu các bị cáo liên đới bồi thường thiệt hại giá trị của con chó bị bắn chết.

- Bị hại Nguyễn Ngọc T đã nhận lại con chó bị bắn nhưng còn sống nên không yêu cầu các bị cáo phải liên đới bồi thường thiệt hại.

- Bị hại Nguyễn Hoàng M không yêu cầu bồi thường thiệt hại về thương tích do bị cáo Nguyễn Hoàng T gây ra.

Tại phần nói lời sau cùng, hai bị cáo đã nhận thức rõ hành vi sai trái của mình và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho hai bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với nội dung bản Cáo trạng, kết luận điều tra, cùng các chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ và vật chứng đã thu giữ. Từ đó có đủ cơ sở kết luận:

Do không có tiền tiêu xài nên bị cáo Nguyễn Hoàng T cùng với bị cáo Danh L thống nhất để bị cáo Liễu dùng xe mô tô YAMAHA nhãn hiệu Sirius biển kiểm soát 68X1-009.42 chở bị cáo Tâm đi trên các tuyến đường thuộc thành phố R đến huyện T, sử dụng công cụ là súng chĩa, bình ắc quy, kích điện, bao nylon, băng keo bắn trộm chó bán lấy tiền tiêu xài. Trong thời gian khoảng từ 01 giờ 00 phút đến 03 giờ 00 phút ngày 24/12/2022, bị cáo L điều khiển xe chở bị cáo T bắn trộm 04 con chó với tổng khối lượng 47 kilogam, khối lượng 04 con chó mà bị cáo Nguyễn Hoàng T và bị cáo Danh L bắn trộm được qua định giá có giá trị là **2.960.500 đồng (Hai triệu chín trăm sáu mươi nghìn năm trăm đồng)**. Trong quá trình bị Công an xã T phát hiện, truy đuổi và bắt giữ, bị cáo Nguyễn Hoàng T đã có hành vi dùng cây chĩa bằng kim loại mài nhọn dài 8,5cm đâm loạn xạ nhiều cái nhằm tẩu thoát đã trúng vào đùi trái của công an viên Nguyễn Hoàng M gây thương tích. Qua giám định pháp y tỷ lệ tổn thương cơ thể là **2% (Hai phần trăm)**.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Hoàng T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a, k khoản 1 Điều 134 và tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm đ khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo Danh L đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố hai bị cáo về tội danh và điều khoản như đã viện dẫn ở trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét về tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của hai bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo ý thức được việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, mục đích sử dụng cho nhu cầu cá nhân, các bị cáo lén lút dùng súng chĩa để bắn trộm chó của các bị hại một cách trái pháp luật. Hành vi phạm tội của hai bị cáo với lỗi cố ý trực tiếp đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người bị hại và làm mất

an ninh trật tự ở địa phương, gây tâm lý hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân.

Xét về tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo Tâm là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của người khác gây ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương, bị cáo nhận thức được sức khỏe của con người là vốn quý, luôn được pháp luật tôn trọng và bảo vệ, bất kỳ ai có hành vi xâm phạm trái pháp luật đều bị xử lý nghiêm minh, hành vi dùng chĩa đâm vào đùi trái của công an viên Nguyễn Hoàng M là lỗi cố ý, mục đích bị cáo đâm chĩa vào anh Minh nhằm tẩu thoát khi bị cáo dùng chĩa bắn trộm chó bị Công an xã T phát hiện truy đuổi và bắt giữ, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 02%.

Do vậy, cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, nhằm có tác dụng răn đe và đấu tranh phòng ngừa các loại tội phạm.

[4] Về nhân thân: 02 bị cáo có nhân thân xấu:

Bị cáo Nguyễn Hoàng T có 1 tiền án: Ngày 12/12/2011 Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xử phạt 01 năm 6 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích theo bản án hình sự phúc thẩm số 228/2011/HS-PT, ngày 30/8/2013 chấp hành xong hình phạt, đã xóa án tích.

Bị cáo Danh L có 3 tiền án:

+ Ngày 19/9/2001 Tòa án nhân dân thị xã Rạch Giá xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo bản án hình sự sơ thẩm số 61/HS-ST; tuy chưa chấp hành xong nghĩa vụ về án phí nhưng do hành vi trộm cắp có giá trị 2.000.000 đồng nên căn cứ vào Nghị quyết số 33/2009/QH12 ngày 19/6/2012 của Quốc hội, bị cáo thuộc trường hợp đương nhiên được xóa án tích.

+ Ngày 21/02/2006 Tòa án nhân dân thành phố R , tỉnh Kiên Giang xử phạt 04 năm 6 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo bản án hình sự sơ thẩm số 26/HS-ST, ngày 24/01/2009 chấp hành xong hình phạt, chưa chấp hành xong nghĩa vụ về án phí nên chưa xóa án tích.

+ Ngày 06/5/2010 Tòa án nhân dân thành phố R , tỉnh Kiên Giang xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo bản án hình sự sơ thẩm số 61/2010/HS-ST, ngày 07/7/2011 chấp hành xong hình phạt, chưa chấp hành xong nghĩa vụ án phí, chưa được xóa án tích.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Nguyễn Hoàng T và Danh L không có tình tiết tăng nặng.

Bị cáo Danh L đã có yếu tố định khung hình phạt là tái phạm nguy hiểm.

Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, hai bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, cả hai bị cáo đều có trình độ học vấn thấp, bị cáo Danh L là người dân tộc thiểu số; hai bị cáo đã bồi thường thiệt hại giá trị con chó bị chết cho bị hại Danh C số tiền 868.000 đồng; nên hai bị cáo được

hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại Danh C yêu cầu các bị cáo liên đới bồi thường thiệt hại giá trị của con chó bị bắn chết là 868.000 đồng. Các bị cáo đồng ý bồi thường và đã bồi thường xong.

Bị hại Nguyễn Nguyên C, Võ Thị M không yêu cầu các bị cáo liên đới bồi thường thiệt hại giá trị của con chó bị bắn chết.

Bị hại Nguyễn Ngọc T đã nhận lại con chó bị bắn nhưng còn sống nên không yêu cầu các bị cáo phải liên đới bồi thường thiệt hại.

Bị hại Nguyễn Hoàng M không yêu cầu bồi thường thiệt hại về thương tích do bị cáo Nguyễn Hoàng T gây ra, nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy:

+ 01 (một) thanh gỗ màu nâu có hình dạng cây súng kích thước 33cm x 11,6cm, tay cầm được quấn băng keo màu trắng, một đầu có gắn ống kim loại màu trắng dài 8,3cm, được cố định bằng băng keo màu xanh trên thân có gắn 02 đoạn kim loại (súng chĩa).

+ 01 (một) thanh gỗ màu nâu dài 38cm, một đầu gắn hai mũi kim loại được mài nhọn dài 8,5cm (mũi chĩa).

+ 01 (một) cây kèm dài 18,5cm có cán bằng nhựa màu đỏ, trên cán có dòng chữ GOODMAN.

+ 01 (một) cây tua vít dài khoảng 24,5cm có cán bằng nhựa, trên cán có dòng chữ STANDARD.

+ 01 (một) cây dũa bằng kim loại có chiều dài 18,5cm.

+ 01 (một) cái túi vải màu nâu có kích thước 40cm x 13cm.

+ 02 (hai) chùm dây thun màu vàng được quấn dây nylon màu trắng.

+ 01 (một) sợi dây điện loại hai dây màu đỏ - đen dài 3,93 MÉT một đầu có gắn chui cắm, một đầu gắn với hai mũi kim loại được mài nhọn dài 9,3cm gắn vào thanh gỗ dài 38,8cm.

+ 03 (ba) cuộn băng keo (gồm 02 cuộn màu vàng, 01 cuộn màu xanh) đã qua sử dụng.

+ 02 (hai) cái bao nylon màu đen có kích thước 98cm x 60cm; do đây là vật chứng các bị cáo dùng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước:

+ 01 (một) cái điện thoại di động hiệu Nokia màu đen đã qua sử dụng có IMEI1: 351858831440959; IMEI2: 351858832440958 bị ước không kiểm tra tình trạng bên trong.

+ 01 (một) cái điện thoại di động hiệu Nokia 106 đã qua sử dụng có IMEI1: 354205106809186; IMEI2: 354205107809185 không kiểm tra tình trạng bên trong.

[8] Đối với Nguyễn Thu T có cho bị cáo T mượn xe mô tô YAMAHA SIRIUS biển kiểm soát 68X1-009.42 để phục vụ cho mục đích đi lại, không hay biết việc bị cáo T dùng xe của mình đi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, nên không có căn cứ xử lý; là phù hợp.

Đối với người tên thanh niên lạ mặt đã bán các công cụ là súng chĩa, bình ắc quy, kích điện, bao nylon, băng keo cho bị cáo T. Do không đủ thông tin xác minh nên chưa tiến hành triệu tập lấy lời khai. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T tiếp tục điều tra, làm rõ khi có đủ căn cứ sẽ tiến hành xử lý sau.

Đối với hành vi của bị cáo Nguyễn Hoàng T dùng mũi chĩa để chống trả nhằm mục đích tẩu thoát, không phải là hành vi chống người thi hành công vụ.

[9] Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát không áp dụng hình phạt bổ sung đối với hai bị cáo là phù hợp, bởi hai bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[10] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Hoàng T** phạm tội “Cố ý gây thương tích” và tội “Trộm cắp tài sản”

Bị cáo **Danh L** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng: điểm a, k khoản 1 Điều 134, điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Hoàng T **06 (sáu) tháng tù**, về tội Cố ý gây thương tích.

- Áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng T **02 (hai) năm tù**, về tội Trộm cắp tài sản.

* Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt 2 tội danh, buộc bị cáo Nguyễn Hoàng T phải chấp hành hình phạt của 02 tội là **02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 24/12/2022.

- Áp dụng: điểm g khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Danh L **02 (hai) năm tù**. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 24/12/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy:

+ 01 (một) thanh gỗ màu nâu có hình dạng cây súng kích thước 33cm x 11,6cm, tay cầm được quấn băng keo màu trắng, một đầu có gắn ống kim loại màu trắng dài 8,3cm, được cố định bằng băng keo màu xanh trên thân có gắn 02 đoạn kim loại (súng chĩa).

+ 01 (một) thanh gỗ màu nâu dài 38cm, một đầu gắn hai mũi kim loại được mài nhọn dài 8,5cm (mũi chĩa).

+ 01 (một) cây kèm dài 18,5cm có cán bằng nhựa màu đỏ, trên cán có dòng chữ GOODMAN.

+ 01 (một) cây tua vít dài khoảng 24,5cm có cán bằng nhựa, trên cán có dòng chữ STANDARD.

+ 01 (một) cây dũa bằng kim loại có chiều dài 18,5cm.

+ 01 (một) cái túi vải màu nâu có kích thước 40cm x 13cm.

+ 02 (hai) chùm dây thun màu vàng được quấn dây nylon màu trắng.

+ 01 (một) sợi dây điện loại hai dây màu đỏ - đen dài 3,93 MÉT một đầu có gắn chui cắm, một đầu gắn với hai mũi kim loại được mài nhọn dài 9,3cm gắn vào thanh gỗ dài 38,8cm.

+ 03 (ba) cuộn băng keo (gồm 02 cuộn màu vàng, 01 cuộn màu xanh) đã qua sử dụng.

+ 02 (hai) cái bao nylon màu đen có kích thước 98cm x 60cm.

- Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước:

+ 01 (một) cái điện thoại di động hiệu Nokia màu đen đã qua sử dụng có IMEI1: 351858831440959; IMEI2: 351858832440958 bị ước không kiểm tra tình trạng bên trong.

+ 01 (một) cái điện thoại di động hiệu Nokia 106 đã qua sử dụng có IMEI1: 354205106809186; IMEI2: 354205107809185 không kiểm tra tình trạng bên trong.

Các vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện T đang quản lý theo quyết định chuyển vật chứng số 03/QĐ-VKSTH ngày 10/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Kiên Giang.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Nguyễn Hoàng T và Danh L mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Báo cho các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đối với các bị hại vắng mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có

quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện T ;
- Chi cục THADS huyện T ;
- Công an huyện T ;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Chiến